

GIỮA NGỰA VÀ NGƯỜI (luoc trích)

Từ thuở khai thiên lập địa, loài người đã biết săn bắn thú vật sống nơi hoang dã để làm thực phẩm. Dần dần, một số thú vật tương đối dễ dẫy được loài người bắt về để nuôi làm gia súc. Các đây khoảng mấy chục ngàn năm, ng và chó là các loại thú vật đầu tiên được "gia súc hóa" vì công dụng của chúng trong việc săn bắt các thú vật khác. Khi loài người trở thành văn minh hơn, biết trồng trọt, cấy cấy, ngựa lại càng hữu dụng khi được dùng để làm phương tiện di chuyển, kéo cày, kéo xe hoặc chuyên chở những vật dụng nặng. Sau này, ngựa còn được dùng nhiều hơn trong chiến trận. Một điểm khá lý thú là qua các di tích còn để lại, giấy cột hàm ngựa được phát minh trước yên ngựa. Điều này chứng tỏ ngựa được dùng trong các công việc nặng trước khi để cưỡi.

Người La Mã là giống dân đầu tiên dùng ngựa để chuyển vận hàng hóa. Sau đó, nhiều loại xe do ngựa kéo xuất hiện, nhưng chỉ được dùng trong các đoạn đường ngắn. Thoạt đầu, khi trục bánh xe chưa được phát minh, các xe ngựa đều dùng cang lết trên mặt đường, tương tự như xe trượt tuyết do chó hay ngựa kéo ngày nay. Bên Anh, giống ngựa "Chapman" rất thông dụng để thồ kéo hàng hóa trong việc buôn bán, vì vậy, danh từ "chapman" có nghĩa là "lái buôn" còn được dùng cho tới bây giờ. Hiện nay, ngay tại quốc gia có nền văn minh cơ khí tiến bộ nhất trên thế giới là Hoa Kỳ, ngựa vẫn còn được dùng để chuyên chở hàng hóa vật dụng nơi các nông trại thuộc vùng rừng núi như Rocky Mountain. Tại các vùng thiếu đường xá hoặc khí hậu khắc nghiệt như cao nguyên Nam Mỹ hay Hy Mã Lạp Sơn, có thể nói loại ngựa chân ngắn là phương tiện chuyên chở duy nhất, như chúng ta vẫn thường thấy hình ảnh các đoàn ngựa thồ chở vật dụng và lương thực cho những đoàn thám hiểm leo núi.

Trong ngành nông nghiệp, bên Âu Châu, ngựa được dùng để kéo cày, chuyên chở hạt giống ra ruộng cũng như các nông phẩm về nhà sau mùa gặt hái. Sau đó, các sản phẩm trao đổi, mua bán tại thị trường cũng do ngựa đưa tới. Khi hàm thiếc, cương và móng sắt được phát minh, ngựa lại càng hữu dụng khi được dùng để kéo xe hay cưỡi. Từ lúc loài người tiến bộ hơn, biết xẻ những kinh đào, ngựa lại được dùng để kéo thuyền bè.

Khi chế độ bộ lạc, sống riêng rẽ trong một địa hạt nhỏ bé vì nhu cầu phát triển dần dần bị xóa bỏ để thành lập những quốc gia rộng lớn hơn và các phương tiện truyền thông tân tiến chưa được phát minh, ngựa được dùng hầu như độc quyền trong lãnh vực thông tin liên lạc. Ngay từ thời Alexander Đại Đế tại vùng Macedonian, tới các triều đại La, Hy, sang các nước Á Châu v.v..., ngựa đã được dùng để chuyển công văn, thư từ. Trong lịch sử cũng như các chuyện nổi tiếng Âu Á, chúng ta thấy không thiếu hình bóng các chàng kỵ sĩ ngày đêm phi ngựa báo tin hoặc chuyển công văn hỏa tốc. Cho tới thế kỷ thứ 19, tại Hoa Kỳ vẫn còn công ty thương mại nổi tiếng [Pony Express](#) dùng ngựa để chuyển thư. Công ty này được thành lập vào năm 1860 để chuyển thư từ thượng khẩn từ St. Jose Missouri qua Sacramento, California, đường dài chừng 2,000 dặm. Đạo đó, nếu dùng xe ngựa chở khách thông thường, phải mất 20 ngày, nhưng dùng Pony Express bằng cách "ngựa chạy tiếp sức" chỉ tốn phân nửa thời gian. Mỗi kỵ mã phi ngựa khoảng 75 dặm một ngày, thay ngựa mỗi khi chạy chừng 10 tới 15 dặm. Tổng cộng, công ty Pony Express có khoảng 400 bưu trạm cách nhau chừng 25 dặm, khoảng 400 tới 500 ngựa và chừng 80 kỵ sĩ. Khi công ty Pacific Telegraph hoàn thành đường giây điện tín vào tháng 10 năm 1861, công ty Pony Express phải đóng cửa vì cạnh tranh không nổi với kỹ thuật truyền tin mới.

Về mặt giải trí, các gánh xiếc đều nuôi nhiều súc vật như voi, hổ, cạp, sư tử, chó v.v... trình diễn nhiều màn ngoạn mục được khán giả, đặc biệt trẻ em, rất ưa thích. Trong số những "tài tử súc vật" này, ngựa là loài vật đầu tiên trình diễn và có thể nói chính ngựa đã mở đầu cho ngành xiếc. Gánh xiếc đầu tiên chào đời tại Anh quốc vào năm 1768 tại Lambeth do tay kỵ mã Philip Astley làm chủ, vì vậy, đa số các màn trình diễn đều do ngựa đảm trách. Hiện nay, tuy các màn xiếc đã tiến qua giai đoạn "cơ giới" phối hợp nhiều kỹ thuật tân kỳ pha trộn âm thanh cũng như ánh sáng màu sắc ngoạn mục, nhưng các màn do [ngựa trình diễn](#) vẫn được ưa chuộng, đặc biệt trong gánh xiếc Âu Châu. Gánh "Swiss Circus Knie" của Thụy Sĩ có một đoàn ngựa trắng giống Lipizanner rất nổi tiếng mỗi khi ra sân khấu được trang bị rất công phu đẹp mắt, đầu cắm lông tím, yên giắt vàng. Bên Đức, gánh xiếc của Franz Althoff có màn đặc sắc do 48 con ngựa cùng trình diễn. Gánh xiếc Krone có ngựa Pegasus trình diễn màn "kéo cưa" độc đáo với voi Lony rất được khán giả tán thưởng. Các gánh xiếc danh tiếng bên Âu Châu như Bertram Mills' Circus bên Anh, Amar của Pháp, Moscow Star Circus của Nga v.v... cũng có những màn do nhiều người đẹp cùng với ngựa trình diễn rất công phu và đẹp mắt.

Gần đây nhất, chúng ta cũng thấy ngựa đóng vai trò rất quan trọng trong các phim ảnh. Những phim lịch sử thời như "Helen of Troy", "Cleopatra", "Spartacus", "Hiệp Sĩ Bàn Tròn" v.v... với những cảnh đua xe ngựa hoặc các trận giặc đấu (gladiator) mặc giáp trụ từ đầu đến chân, tay cầm kiếm hoặc thương dài, phóng ngựa xông thẳng vào nhau, đâm chém tới chết. Còn các phim Cowboy diễn tả cuộc sống gần như vô luật pháp của miền Viễn Tây Hoa cách đây không lâu, như "Rio Bravo", "The Hanging Tree", "The Last of Mohican", v.v... Chúng ta thấy cảnh những [cỗ xe ngựa](#) tốc hành do các "cowboy" hộ tống chạy qua miền núi đồi hoang dã bị người da đỏ cưỡi ngựa đuổi bắt đôi bên chém giết nhau, hay những tay "sheriff" ngày đêm rong ruổi trên lưng ngựa săn bắt tội phạm nổi tiếng như "Billy the Kid", Sam Bass v.v... Tài tử Hoa Kỳ John Wayne được nổi tiếng và dân chúng hâm mộ nhờ những phim "Cowboy" này. Ngay cả Tổng Thống Ronald Reagan trước đây cũng là một tài tử phim "Cowboy" khá nổi tiếng trên màn bạc.

[Tù trưởng Crazy Horse](#) của bộ tộc da đỏ Sioux cũng rất nổi tiếng trong các trận đánh với người da trắng tại miền

Viễn Tây cách đây không lâu. Crazy Horse tên thật là Tashunkewitko, sinh năm 1845, từ nhỏ đã quen sống trên lưng ngựa như đa số các chiến sĩ da đỏ khác. Lớn lên, Crazy Horse trở thành một thợ săn bò rừng có tài và một thủ lĩnh can đảm chưa bao giờ bại trận dưới tay người da trắng, được dân da đỏ sùng bái. Trận đánh nổi tiếng nhất của Crazy Horse xảy ra tại Little Big Horn vào ngày 26 tháng 6 năm 1867. Mặc dầu bị đánh úp, liên quân da đỏ Sioux và Chayenne do Crazy Horse chỉ huy nhờ thông thạo địa thế, đã lật ngược thế cờ, tiêu diệt toàn bộ đoàn quân da trắng và giết chết tướng chỉ huy Custer. Tuy là một đối thủ lợi hại, nhưng người da trắng rất thán phục Crazy Horse vì tinh thần hào hiệp thượng võ không bao giờ hèn nhát đánh lén hoặc giết kẻ thù ngã ngựa. Crazy Horse bị người da trắng giết chết tại Fort Robinson, Nebraska vào năm 1877 khi trở về nhà săn sóc người vợ bị ốm. Cùng với các tù trưởng da đỏ khác như Sitting Bull, Red Cloud, Charging Bear v.v... tên tuổi Crazy Horse đã thành bất tử trong lịch sử miền Viễn Tây Hoa Kỳ.

Trên địa hạt thể thao, ngay từ năm 1450 trước Tây Lịch, đua ngựa và đua xe ngựa đã là những cuộc tranh tài rất hào hứng tại Vận Động Hội Olympic bên Hy Lạp, có thể coi là thủy tổ của bộ môn "Equestrian" (Kỵ mã) trong Thập Vận Hội tân tiến thời nay. Thời cổ La Mã, môn đua ngựa được khởi đầu từ thế kỷ 4 trước Tây Lịch với các tay kỵ thường là nô lệ như những giác đấu (gladiator). Khi người La Mã xâm lăng Âu Châu, họ truyền bá môn đua ngựa qua nước Pháp thời cổ (Gaul) rồi sang bên Anh, tuy lúc đó, một số bộ lạc bên Đức cũng đã có môn đua ngựa. Nhưng mãi đến năm 1605, người Anh mới có những cuộc đua được tổ chức có hệ thống tại trường đua Newmarket ở bờ biển phía Đông, cách London chừng một giờ xe lửa, với hai đường đua nổi tiếng là Rowley Mile Course và Jockey Course. Dù môn thể thao khác dùng đến ngựa như Polo cũng bắt nguồn từ bên Anh, nhưng môn đua ngựa được ưa chuộng và nhiều người biết đến nhất cho đến ngày nay. Cuộc đua nổi tiếng nhất trên thế giới là Epsom Derby bên Anh với vòng đua dài một dặm rưỡi dành cho ngựa loại ba tuổi được khởi sự từ năm 1780. Trường đua thanh lịch nhất là Royal Ascot, dài hai dặm rưỡi. Ngựa và nài nào đoạt giải Ascot Gold Cup sẽ được nổi tiếng, coi như bất tử. Tại Việt Nam trước đây, ở Hà Nội có khu "Quần Ngựa", còn Sài Gòn có trường đua Phú Thọ cũng được nhiều người biết tới.

Ngày nay tại Hoa Kỳ, [môn đua ngựa](#) rất được ưa chuộng, hầu như khu vực đông dân cư nào cũng có trường đua ngựa. Giới chủ ngựa thượng lưu bỏ ra rất nhiều tiền nuôi ngựa để mong được thắng giải lấy tiếng; giới bình dân thích vì được dịp đánh cá, có thể trúng những món tiền khá lớn. Hàng năm tại Hoa Kỳ, có ba cuộc đua nổi tiếng được nhiều người theo dõi nhất, đó là Kentucky Derby, Preakness Stakes và Belmont Stakes. Ngựa nào thắng cả ba cuộc đua được gọi là "Triple Crown Winner". Cuộc đua nổi tiếng nhất Kentucky Derby được tổ chức từ năm 1875 tại Louisville Jockey Club Course, đường đua Churchill Downs dài một dặm một phần tư. Ngựa Secretariat giữ kỷ lục thời gian 1 phút 59 giây 2/5 và là ngựa duy nhất chạy dưới 2 phút. Cuộc đua được mệnh danh là "Run for the Roses" được tổ chức vào ngày thứ bảy đầu tiên của tháng năm. Cuộc đua Preakness Stakes được tổ chức từ năm 1870 tại Pimlico Race Course dài một dặm rưỡi, thuộc Maryland. Đây là chặng thứ nhì của "Triple Crown". Vào năm 1890, giải Preakness được dời về New York vì Maryland Jockey Club bị thiếu tiền, nhưng tới năm 1909 lại trở về Maryland. Cuộc tranh tài tại Preakness được tổ chức sau Kentucky Derby 2 tuần. Giải kỳ cựu nhất trong những cuộc đua "Triple Crown" là Belmont Stakes thuộc Elmont tiểu bang New York, được tổ chức lần đầu tiên vào ngày 19 tháng 6 năm 1867 tại trường đua Jerome Park, đường dài một dặm rưỡi. Đây là cuộc đua gian lao nhất vì đường đua dài và làm bằng đất. Ngựa Rutless thắng giải đầu tiên tại Belmont. Những ngựa "Triple Crown Winner" nổi tiếng gồm Secretariat, Affirmed, Seattle Slew.

Ngoài môn đua ngựa, các cuộc thi tài ["cuối ngựa chứng" \(Rodeo\)](#) để làm sống lại những hoạt động trước đây của những tay "cowboy" cũng rất được dân chúng Hoa Kỳ hâm mộ. Tại những tiểu bang vùng Nam Hoa Kỳ, hàng năm đều tổ chức những cuộc đấu xảo súc vật, trong đó các tiết mục quăng giây "lasso" bắt bò chạy vòng và "rodeo" là những hấp dẫn chính.

Trên lãnh vực văn chương, ngựa được yêu chuộng và nhắc nhở nhiều nhất vào thời Trung Cổ bên Âu Châu, đến nỗi danh từ "Chevalier" hay "Cavalier" (Hiệp sĩ) này sinh từ tiếng Pháp "Cheval" hay tiếng Ý "Cavallo" có nghĩa là ngựa. Qua sách vở hay phim ảnh nổi tiếng như "Ivanhoe", "Hiệp Sĩ Bàn Tròn", "King Arthur" v.v..., các [tay hiệp sĩ](#) không thể tạo nên chiến tích lừng lẫy nếu thiếu ngựa. Có thể nói những con ngựa nổi tiếng như Lamri của vua Arthur, ngựa Bajardo bất tử của Orlando do rồng canh giữ v.v... đã in đậm dấu chân trong hầu hết sách vở thời đó. Ngoài ra, còn có nhiều ngựa khác nổi tiếng không kém như tuần mã Bayard của bốn anh em nhà Aymon dưới thời Charlemagne bên Pháp, hoặc ngựa Baviaca trong tác phẩm "Le Cid" của văn hào Corneille. Tuy nhiên, không phải ngựa nào trong văn chương Trung Cổ cũng là tuần mã. Ngược lại, trong tuyệt phẩm "Don Quixote" của văn hào Cervantes, Rosinante là một con ngựa ốm đói gầy gò, lưng ổng trông rất tội nghiệp nhưng lại được chủ là Don Quixote quý trọng hơn cả những con ngựa quý khác như Bucephalus của Alexander Đại Đế hay Baviaca trong "El Cid". Ngay cái tên "Rosinante" cũng được ghép lại từ tiếng Tây Ban Nha "Rocin" có nghĩa là "ngựa gầy" và "Ante" có nghĩa là "trước".